TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2025/HNGĐ-ST
Ngày 15 - 8 - 2025
"*V/v xác định cha cho con*"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đoàn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Phạm Thu Hà

2. Ông Nguyễn Đăng Cường

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân Khu vực 1 - tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2025, tại phòng xử án, Toà án nhân dân khu vực 1 - tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp Hôn nhân gia đình thụ lý số 125/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc *"Tranh chấp xác định cha cho con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2025/QĐ-ST ngày 11/8/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Phạm Thanh B, sinh năm 1982; địa chỉ: tổ E, khu F, phường B, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1987; nơi thường trú: tổ B, khu F, phường G, thành phố H (nay là phường V), tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: anh Bùi Thành L, sinh năm 1984; nơi cư trú: số A, N, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là phường V, tỉnh Phú Thọ), vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, Bản tự khai và quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Phạm Thanh B trình bày:

Chị Phạm Thanh B và anh Bùi Thanh L1 kết hôn với nhau năm 2006 tại UBND phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh chị nảy sinh mâu thuẫn sống ly thân với nhau từ năm 2015. Ngày 28/4/2021, chị và

anh L1 đã được Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Trong thời gian ly thân với anh Bùi Thành L, chị B có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Nguyễn Mạnh H. Ngày 31/08/2020 chị Bình sinh con trai theo Giấy chứng sinh số 5136 do Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Q cấp ngày 03/9/2020 dự kiến đặt tên là Nguyễn Đức P. Đây là con chung của chị và anh Nguyễn Mạnh H. Tại thời điểm đó chị B chưa ly hôn với anh L, cũng chưa kết hôn với anh H nên chị chưa làm thủ tục đăng ký khai sinh cho con.

Ngày 09/8/2021, chị và anh Nguyễn Mạnh H đã đăng ký kết hôn tại UBND phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

Nay để hoàn thiện làm thủ tục làm Giấy khai sinh cho con nên chị B yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của con trai do chị sinh ra ngày 31/8/2021 theo Giấy chứng sinh số 5136 do Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh Q cấp ngày 03/9/2020 (cấp lại ngày 26/3/2025).

Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H có lời khai như sau:

Khoảng năm 2019 anh H có quen biết và quan hệ tình cảm với chị Phạm Thanh B, thời điểm đó chị B chưa ly hôn nhưng đã ly thân với anh Bùi Thành L. Ngày 31/08/2020 chị Bình sinh con trai tại Bệnh viện S1, dự kiến đặt tên là Nguyễn Đức P. Đây là con chung của anh và chị B.

Ngày 09/8/2021, anh và chị B đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Anh đã tiến hành làm xét nghiệm AND, kết quả phân tích AND của Công ty TNHH Đ đã xác định anh và cháu Nguyễn Đức P có quan hệ cha con. Do đó đề nghị Tòa án xác định anh là cha đẻ của cháu P.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Thanh L1 trình bày tự khai như sau:

Anh và chị Phạm Thanh B kết hôn với nhau năm 2006 tại UBND phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh chị nảy sinh mâu thuẫn sống ly thân với nhau từ năm 2015. Đến năm 2021 anh và chị B đã được Tòa án nhân dân Thành phố Hạ Long giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 48/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/4/2021của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

Khi ly hôn anh biết việc chị B có tình cảm với anh H và sinh con trai vào ngày 31/8/2020. Mặc dù cháu được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa anh và chị B nhưng đây không phải là con chung của anh và chị B, nên khi giải quyết ly hôn anh và chị B đã không khai báo mà chỉ khai và giải quyết đối với 02 con chung là cháu Bùi Ngọc D và Bùi Duy H1. Đến nay chị B đang tiến hành các thủ tục yêu

cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của cháu Nguyễn Đức P để hoàn thiện các thủ tục đăng ký khai sinh cho cháu anh thấy đây là yêu cầu hợp tình hợp lý nên anh đồng ý và không có ý kiến gì.

Ngày 22/5/2025 Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long đã ban hành công văn số 322/CV-TA yêu cầu Công ty TNHH Đ1 cung cấp thông tin xác minh đối với Kết quả phân tích AND do chị B cung cấp.

Tại Công văn số 2805/CV.GP ngày 28/5/2025 "Phúc đáp công văn của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh" Công ty TNHH Đ đã thông tin lại: Ngày 27/8/2024 Công ty có nhận được yêu cầu làm thủ tục phân tích AND của ông Nguyễn Mạnh H, yêu cầu xác nhận huyết thống bố - mẹ - con giữa ông Nguyễn Mạnh H, bà Phạm Thanh B với người con có tên dự kiến Nguyễn Đức P; giới tính: Nam, sinh ngày 31/8/2020; giấy chứng sinh số 5136 cấp ngày 03/9/2020; nơi cấp Bệnh viện sản nghị tỉnh Quảng Ninh, Công ty đã tiến hành lấy mẫu trực tiếp theo trình tự, thủ tục pháp lý và ban hành kết quả phân tích AND số 4117IG/DNA ngày 28/8/2024, và gửi hồ sơ tài liệu kèm theo cho Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

Hồ sơ vụ án thể hiện chị B có giao nộp 02 Giấy chứng sinh này đều có số 5136, số mã YT: 22/11/22150/20/014946; Số BA: 22159.29.98.1035; mã BN: 022150.20011238; có nội dung xác nhận về con sinh ra giống nhau. Tuy nhiên tại phần họ tên mẹ lại khác nhau, cụ thể: tại Giấy cấp ngày 03/9/2020 thì tên mẹ là Phạm Lan A, sinh năm 1991, còn tại giấy cấp lại ngày 26/3/2025 tên mẹ là Phạm Thanh B, sinh năm 1982. Do đó Tòa án nhân dân khu vực 1 – Quảng Ninh đã gửi công văn yêu cầu Bệnh viện S1 cung cấp thông tin.

Tại công văn số 905/BC-BVSN ngày 13/8/2025, Bệnh viện S1 cung cấp thông tin: 02 Giấy chứng sinh nêu trên đều do Bệnh viện cấp, cụ thể: Giấy chứng sinh số 5136 cấp ngày 03/9/2020, mẹ là Phạm Lan A, sinh năm 1991, bệnh viện đã thu hồi bản gốc khi có đơn đề nghị cấp lại giấy chứng sinh. Giấy chứng sinh cấp lại số 5136 ngày 26/3/2025 có giá trị pháp lý với thông tin mẹ trong giấy khai sinh là bà Phạm Thanh B, sinh năm 1982.

Tại phiên tòa chị Phạm Thanh B có mặt trình bày: Chị giữ nguyên quan điểm như đã trình bày trong đơn khởi kiện và bản tự khai. Con trai sinh ngày 31/8/2020 do chị sinh ra là con của chị và anh H đã có kết quả giám định AND vì vậy chị mong Tòa án xem xét giải quyết để chị có thể nhanh chóng làm thủ tục khai sinh đảm bảo quyền lợi cho cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành thụ lý, giải quyết vụ án đảm bảo theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi

nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện xác định cha cho con của chị Phạm Thanh B, xử xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha của con do chị Bình sinh ngày 31/8/2020 theo Giấy chứng sinh của Bệnh viện S1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Phạm Thanh B khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh) xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của cháu Nguyễn Đức P (tên dự kiến) là quan hệ pháp luật về hôn nhân gia đình. Anh Nguyễn Mạnh H có nơi cư trú tại tổ B, khu F, phường G, thành phố H (nay là phường V), tỉnh Quảng Ninh. Đây là quan hệ "tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, luật Tố tụng Hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật pháp sản và luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15 của Quốc hội.

Về sự vắng mặt của bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bị đơn anh Nguyễn Mạnh H và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Bùi Thanh L1 vắng mặt nhưng đều đã có quan điểm gửi cho Tòa án, đồng thời có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ quy định khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[2] Về nội dung yêu cầu khởi kiện:

Chị Phạm Thanh B yêu cầu Tòa án xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của con do chị sinh ra ngày 31/8/2020 theo Giấy chứng sinh số 5136 của Bệnh viện S1.

Xét thấy:

- Giấy chứng sinh số 5136 do Khoa Sản bệnh D4 - Bệnh viện S1 cấp lại ngày 26/3/2025 thì chị Phạm Thanh B có sinh 01 người con vào 15 giờ 28 phút ngày 31/08/2020; giới tính: Nam; nặng 3500 G.

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện: Chị Phạm Thanh B và anh Bùi Thanh L1 kết hôn với nhau năm 2006 tại UBND phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình chung sống anh chị nảy sinh mâu thuẫn sống ly thân với nhau từ năm 2015. Ngày 28/4/2021, chị và anh L1 đã được Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long giải quyết ly hôn theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự

thỏa thuận của các đương sự số 48/2021/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Hôn nhân và Gia đình *"Con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân hoặc do người vợ có thai trong thời kỳ hôn nhân là con chung của vợ chồng"* thì con do chị Bình S ra là con chung của chị B và anh Bùi Thanh L1. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án anh L1 có lời khai khẳng định người con do chị Bình sinh ngày 31/8/2020 (có tên dự kiến là Nguyễn Đức P) không phải là con chung của anh và chị B, còn chị Phạm Thanh B, anh Nguyễn Mạnh H đều xác định con do chị Bình sinh ngày 31/8/2020 là con chung của anh chị. Lời khai của các đương sự phù hợp với kết quả phân tích ADN của Công ty TNHH Đ số 241171IG/DNA ngày 28/8/2024 kết luận: anh Nguyễn Mạnh H và cháu Nguyễn Đức P có quan hệ cha con, chị Phạm Thanh B và cháu Nguyễn Đức P có quan hệ mẹ - con. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thanh B là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia gia đình.

[4] Về án phí:

Người con được chị B yêu cầu xác định cha cho con sinh ngày 31/8/2020 đến thời điểm xét xử là người chưa thành niên. Do đó căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình quy định về án phí trong giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình *"Đương sự phải chịu án phí trong vụ án tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con theo quy định tại Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,* ***trừ trường hợp tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con chưa thành niên****, con đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự"* các đương sự trong vụ án không phải nộp án phí sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật pháp sản và luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án số 85/2025/QH15 của Quốc hội.

Căn cứ Điều 88, 89 của Luật Hôn nhân và Gia đình

Xử:

1. Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xác định cha cho con của của chị Phạm Thanh B đối với anh Nguyễn Mạnh H.

Xác định anh Nguyễn Mạnh H là cha đẻ của con do chị Phạm Thanh Bình S ngày 31/8/2020, giới tính N; cân nặng 3.500 gram theo giấy chứng sinh do Bệnh viện S1 cấp số 5136, mã BA 22150.2008.1035; mã BN: 22150.20011238.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16 tháng 5 năm 2024, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân gia đình. Các đương sự không phải nộp án phí sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thanh B có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm

Bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh.
- UBND phường Bãi Cháy.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Thị Thủy